

ĐỀ ÁN

Sắp xếp, sáp nhập các thôn trên địa bàn xã Ba Động

PHẦN THỨ NHẤT

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Xã Ba Động được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025 theo Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025. Theo đó, xã Ba Động được sáp nhập nguyên trạng xã Ba Liên, xã Ba Động và xã Ba Thành với tổng diện tích với tổng diện tích tự nhiên 103,00837km², quy mô dân số 7.688 người, với 10 thôn.

Năm 2025 là năm đầu tiên xã Ba động vận hành theo mô hình đơn vị hành chính mới sau sắp xếp, đồng thời là năm đầu thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Yêu cầu đặt ra đối với cấp ủy, chính quyền địa phương là phải nhanh chóng ổn định tổ chức bộ máy, bảo đảm hoạt động của hệ thống chính trị thông suốt, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, đồng thời tiếp tục thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Hiện nay, xã Ba Động có 10 thôn. Một số thôn có quy mô hộ còn nhỏ, dân cư phân tán, địa bàn rộng, điều kiện giao thông đi lại còn khó khăn; trong khi đó, yêu cầu quản lý nhà nước ở cơ sở, chuyên đổi số, giải quyết thủ tục hành chính, quản lý dân cư, quản lý đất đai, bảo vệ rừng, phòng chống thiên tai, bảo đảm an ninh trật tự ngày càng cao. Mô hình nhiều thôn với quy mô nhỏ làm tăng đầu mối triển khai nhiệm vụ, phân tán nguồn lực và khó lựa chọn, bồi dưỡng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách có đủ uy tín, năng lực, trách nhiệm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Việc sáp nhập, sắp xếp thôn trên địa bàn xã Ba Động từ 10 thôn còn 05 thôn là yêu cầu khách quan, phù hợp với chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy, giảm đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở; đồng thời phù hợp với hướng dẫn của Bộ Nội vụ về sắp xếp thôn, tổ dân phố trong bối cảnh tổ chức mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Sắp xếp thôn không chỉ là việc gộp cơ học về địa giới, mà là quá trình tổ chức lại không gian quản lý dân cư, củng cố hệ thống chính trị ở thôn, phát huy vai trò tự quản cộng đồng, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và tạo tiền đề thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Qua rà soát thực tế cho thấy một số thôn còn tồn tại những hạn chế như: quy mô dân số chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định; địa bàn dân cư phân tán, không đồng

đều; quy mô hộ gia đình nhỏ lẻ; công tác quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ thôn còn gặp khó khăn; hiệu quả hoạt động chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; yêu cầu tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; thực hiện các quy định của Trung ương và của tỉnh về tiêu chuẩn quy mô thôn; đồng thời phục vụ tốt hơn nhu cầu sinh hoạt, đi lại, sản xuất của Nhân dân đặt ra yêu cầu cần thiết phải tiến hành sắp xếp lại các thôn trên địa bàn.

Việc sắp xếp các thôn nhằm mục tiêu: Bảo đảm quy mô dân số, số hộ phù hợp theo quy định, tinh gọn tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở thôn. Thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước và tổ chức các phong trào tại địa phương, phát huy hiệu quả nguồn lực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới. Đáp ứng nguyện vọng và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

Đề án được xây dựng trên nguyên tắc tôn trọng yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số; bảo đảm phù hợp điều kiện địa hình miền núi, giao thông, quan hệ cộng đồng, địa bàn sản xuất; hạn chế tối đa xáo trộn đời sống Nhân dân; bảo đảm công khai, dân chủ, minh bạch, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ cơ sở số 10/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 31/12/2018; Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ cơ sở;

Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Công văn số 167/BNV-CQDP ngày 28/3/2026 của Bộ Nội vụ kèm theo phụ lục về phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 185 /2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định 321/2026/NĐ-CP ngày 16/12/2025 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến nhân dân về thành lập giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính;

Các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Quảng Ngãi và cấp có thẩm quyền về sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp thôn, vận hành chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ tình hình thực tế về diện tích tự nhiên, quy mô dân số, số hộ, địa bàn dân cư, điều kiện kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tổ chức hệ thống chính trị và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân xã.

III. NGUYÊN TẮC, QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

Việc sắp xếp, sáp nhập các thôn trên địa bàn xã Ba Động được thực hiện theo các nguyên tắc sau:

- Tuân thủ quy định của pháp luật, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch; kế thừa và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán của cộng đồng dân cư;
- Sau sắp xếp, các đơn vị phải đạt hoặc cơ bản đạt tiêu chí quy mô theo quy định (≥ 300 hộ trở lên đối với thôn);
- Phù hợp với điều kiện địa lý, phong tục tập quán và đặc điểm dân cư từng khu vực;
- Giảm số lượng đầu mối, tăng quy mô thôn, nâng cao hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã và chất lượng hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư.

PHẦN THỨ HAI

THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ ÁN SẮP XẾP LẠI THÔN

I. HIỆN TRẠNG CÁC THÔN THUỘC XÃ BA ĐỘNG

1. Khái quát đặc điểm tự nhiên, dân cư

- Xã Ba Động được thành lập theo Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025, trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Ba Thành, Ba Liên và xã Ba Động (thuộc huyện Ba Tơ cũ), với tổng diện tích tự nhiên 103,00837km², dân số 7.688 người, toàn xã có 10 thôn. Có địa hình vùng miền núi cao, hiểm trở, bị chia cắt mạnh bởi hệ thống sông suối dày đặc, chủ yếu là rừng núi, nằm trong khu vực dãy Trường Sơn miền tây Quảng Ngãi, có hướng dốc chính từ Tây sang Đông và Bắc - Nam

- Địa giới hành chính giáp các xã sau: Phía Đông giáp xã Nguyễn Nghiêm; phía Tây giáp xã Ba Vinh; phía Nam giáp xã Ba Tơ và xã Đặng Thùy Trâm; phía Bắc giáp xã Thiện Tín.

Đặc điểm nêu trên vừa là yếu tố cần được tính toán kỹ lưỡng trong phương án sắp xếp, vừa là căn cứ cho thấy việc tổ chức lại thôn phải đặt trong tổng thể yêu cầu ổn định dân cư, giữ gìn đoàn kết cộng đồng, bảo đảm thuận lợi cho sản xuất, sinh hoạt, tiếp cận dịch vụ công, công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân và giữ vững quốc phòng, an ninh trên địa bàn miền núi.

2. Thực trạng tổ chức thôn hiện nay

Trước khi thực hiện Đề án, xã Ba Động có 10 thôn. Các thôn được hình thành trong quá trình lịch sử quản lý dân cư của 03 xã cũ; sau khi xã mới được thành lập, ranh giới quản lý, quy mô dân số và yêu cầu nhiệm vụ của hệ thống chính trị ở cơ sở có nhiều thay đổi. Một số thôn có số hộ còn ít, dân cư sống phân tán, địa bàn rộng; trong khi đó các nhiệm vụ về quản lý dân cư, quản lý đất đai, bảo vệ rừng, phòng chống thiên tai, chuyển đổi số, giải quyết thủ tục hành chính, tuyên truyền vận động Nhân dân cần được triển khai nhanh, đồng bộ, có chất lượng.

Việc duy trì 10 đầu mối thôn trong điều kiện xã mới có phạm vi quản lý rộng làm phân tán nguồn lực quản lý, tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách, khó tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thôn, đồng thời làm cho công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã và phối hợp giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở có lúc chưa thật sự tập trung. Một số nội dung quản lý như nắm hộ, nắm người, nắm địa bàn, tiếp nhận phản ánh kiến nghị, hòa giải ở cơ sở, bảo đảm an ninh trật tự, triển khai chính sách dân tộc, chính sách an sinh xã hội phải thông qua nhiều đầu mối nhỏ, làm giảm tính kịp thời, thống nhất trong tổ chức thực hiện.

Bên cạnh đó, nhiều thôn có mối liên hệ tự nhiên về địa giới, giao thông, sản xuất, sinh hoạt cộng đồng, quan hệ dòng tộc, phong tục, tập quán và thiết chế văn hóa. Đây là cơ sở quan trọng để tổ chức sáp nhập, hình thành các thôn có quy mô lớn hơn, phù hợp hơn, vừa giảm đầu mối quản lý vừa bảo đảm kế thừa yếu tố lịch sử, văn hóa và sự gắn kết cộng đồng.

3. Đặc điểm kinh tế

Kinh tế của xã Ba Động chủ yếu gắn với nông nghiệp, lâm nghiệp, chăn nuôi, thủy sản, kinh tế hộ gia đình và kinh tế nông thôn. Đây là những lĩnh vực phù hợp với điều kiện địa bàn miền núi, đất đai, rừng, nguồn lực lao động tại chỗ và tập quán sản xuất của Nhân dân. Tuy nhiên, quy mô kinh tế của địa phương còn nhỏ, hạ tầng chưa đồng bộ, nguồn lực đầu tư còn hạn chế, đời sống của một bộ phận Nhân dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, còn khó khăn.

Năm 2025, xã Ba Động có 22 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu; kết quả thực hiện có 17/22 chỉ tiêu đạt và vượt, chiếm 77,27%; 05 chỉ tiêu không đạt. Một số kết quả nổi bật gồm: tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn vượt dự toán; tỷ lệ huy động học sinh ra lớp đạt kế hoạch; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%; tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh đạt 80 %; tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 95%; tỷ lệ tuyển quân đạt 100%; xã đạt chuẩn vững mạnh về quốc phòng.

Trong quý I năm 2026, tình hình địa phương cơ bản ổn định; sản xuất nông, lâm nghiệp, chăn nuôi, thủy sản tiếp tục được duy trì. Số thu ngân sách thực hiện quý I/2026 là 18,110 tỷ đồng, đạt 24,2 % so với kế hoạch được giao, chi ngân sách thực hiện quý I/2026 là 9,84 tỷ đồng, đạt 13,2% so với kế hoạch được giao. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tiếp nhận 317 hồ sơ thủ tục hành chính, giải quyết đúng hạn 317/317 hồ sơ; 100% hồ sơ được số hóa. Xã đạt 11/19 tiêu chí nông thôn mới; công tác giao nhận quân đạt 24/24 thanh niên, hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân.

Những kết quả nêu trên cho thấy bộ máy xã sau sắp xếp bước đầu vận hành ổn định, nhưng yêu cầu đặt ra trong thời gian tới là phải tiếp tục tổ chức lại không gian quản lý ở cơ sở, trong đó sắp xếp thôn là nhiệm vụ quan trọng nhằm tập trung nguồn lực, nâng cao chất lượng điều hành, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và xây dựng nông thôn mới.

4. Tình hình tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận và đoàn thể

Sau sắp xếp đơn vị hành chính, Đảng ủy xã Ba Động đã tiếp nhận 24 tổ chức đảng và 450 đảng viên từ 03 xã cũ; đến cuối năm 2025, Đảng bộ xã có 05 chi bộ cơ sở và 19 chi bộ trực thuộc, với 455 đảng viên. Ban Chấp hành Đảng bộ xã có 28 đồng chí; Ban Thường vụ Đảng ủy có 11 đồng chí; Thường trực Đảng ủy có 03 đồng chí; Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có 05 đồng chí. (Hiện tại 5 chi bộ cơ sở, 18 chi bộ trực thuộc, 457 đảng viên)

Ngay sau khi thành lập xã mới, Đảng ủy xã đã ban hành các đề án, quy chế, quy định để thành lập Văn phòng Đảng ủy, Ban Xây dựng Đảng, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; đồng thời thành lập mới các chi bộ cơ sở như Chi bộ các cơ quan Đảng, Chi bộ Ủy ban nhân dân xã, Chi bộ Công an xã, Chi bộ Quân sự xã. HĐND, UBND xã cũng đã ban hành các nghị quyết, quyết định thành lập các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp trực thuộc, như Văn phòng HĐND và UBND xã, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã.

Hệ thống chính trị của xã sau sắp xếp cơ bản ổn định, hoạt động thông suốt, không để gián đoạn việc phục vụ Nhân dân. Tuy nhiên, việc tổ chức các chi bộ thôn, ban cán sự thôn, ban công tác Mặt trận và các chi hội, đoàn thể ở 10 thôn hiện nay cần tiếp tục được rà soát, sắp xếp đồng bộ với mô hình thôn mới để bảo đảm tinh 4 gọn, nâng cao chất lượng hoạt động và tạo điều kiện thuận lợi cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, quản lý điều hành của UBND xã.

5. Tình hình quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã cơ bản ổn định. Quốc phòng, an ninh được giữ vững; công tác giao nhận quân đạt 17/17 thanh niên, hoàn thành 100% chỉ tiêu; xã đạt chuẩn vững mạnh về quốc phòng. Công tác bảo đảm an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo, quản lý cư trú, phòng cháy, chữa cháy, trật tự an toàn giao thông tiếp tục được triển khai thường xuyên.

Việc sắp xếp thôn có tác động trực tiếp đến công tác nắm địa bàn, quản lý cư trú, xây dựng lực lượng nòng cốt ở cơ sở, tổ chức dân quân, tổ hòa giải, tổ tự quản và mạng lưới người có uy tín trong cộng đồng. Do vậy, phương án sắp xếp phải bảo đảm không làm phát sinh điểm nóng, không gây xáo trộn lớn, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi hơn cho Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã, Mặt trận và các đoàn thể phối hợp quản lý địa bàn, phòng ngừa vi phạm pháp luật, giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp ngay từ cơ sở.

Đối với địa bàn miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các yếu tố an ninh nông thôn, an ninh vùng giáp ranh, quản lý rừng, đất đai, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn cần được lồng ghép ngay trong phương án tổ chức thôn mới. Các thôn sau sáp nhập phải có đội ngũ cán bộ thôn đủ năng lực, uy tín, nắm chắc dân cư, am hiểu phong tục, tập quán, có khả năng phối hợp xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh.

6. Những hạn chế, khó khăn của mô hình 10 thôn hiện nay

Một là, quy mô một số thôn còn nhỏ, chưa thật sự phù hợp với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản lý trong điều kiện xã mới được thành lập sau sáp nhập. Quy mô nhỏ làm phân tán nguồn lực, khó tổ chức hoạt động cộng đồng quy mô phù hợp, khó lựa chọn đội ngũ cán bộ thôn có chất lượng và khó tập trung đầu tư thiết chế cơ sở.

Hai là, địa bàn rộng, dân cư phân tán, giao thông giữa một số cụm dân cư còn khó khăn. Trong điều kiện đó, nếu không sắp xếp hợp lý, việc truyền đạt chủ trương, chính sách, tổ chức họp dân, lấy ý kiến Nhân dân, triển khai nhiệm vụ đột xuất về phòng chống thiên tai, dịch bệnh, an ninh trật tự sẽ gặp nhiều khó khăn.

Ba là, nhiều đầu mối ban cán sự thôn, ban công tác Mặt trận, chi hội, chi đoàn làm phân tán nguồn lực và tăng chi phí chi trả phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách. Trong khi đó, yêu cầu tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả chỉ tiêu công và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ sở là nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn hiện nay.

Bốn là, việc triển khai chuyển đổi số, số hóa dữ liệu dân cư, quản lý hồ sơ, cập nhật thông tin hộ gia đình, triển khai dịch vụ công trực tuyến và phản ánh kiến nghị ở cơ sở còn khó đồng bộ nếu dữ liệu và đầu mối quản lý bị chia nhỏ. Việc hình thành thôn có quy mô hợp lý hơn sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho xây dựng dữ liệu dân cư, quản lý hành chính và phục vụ Nhân dân.

Năm là, công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân có lúc chưa kịp thời do địa bàn rộng, dân cư sống không tập trung, trình độ tiếp cận thông tin chưa đồng đều. Sắp xếp thôn là cơ hội để củng cố đội ngũ tuyên truyền, phát huy vai trò của bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng ban công tác Mặt trận, già làng, người có uy tín, tạo sự đồng thuận xã hội trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC SẮP XẾP

1. Quan điểm

Việc sáp nhập, sắp xếp thôn trên địa bàn xã Ba Động phải đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ủy xã, sự quản lý, điều hành trực tiếp của UBND xã, sự giám sát của HĐND xã, sự phối hợp tuyên truyền, vận động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội; bảo đảm đúng chủ trương, đúng pháp luật, đúng thẩm quyền, đúng quy trình.

Sắp xếp thôn không chỉ nhằm giảm số lượng thôn, mà quan trọng hơn là nâng cao chất lượng quản trị cơ sở, củng cố hệ thống chính trị ở thôn, tăng quy mô quản lý hợp lý, tập trung nguồn lực, phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư, nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân và tạo điều kiện thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

Phương án sắp xếp phải lấy sự ổn định đời sống Nhân dân, hiệu quả quản lý nhà nước, giữ gìn đoàn kết cộng đồng, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội và bảo tồn bản sắc văn hóa làm mục tiêu trung tâm. Quá trình thực hiện phải công khai, dân chủ, minh bạch, thận trọng, có lộ trình, hạn chế tối đa xáo trộn không cần thiết.

Đối với xã Ba Động, việc sắp xếp thôn phải đặc biệt coi trọng yếu tố miền núi, địa hình, giao thông, phong tục, tập quán, mối quan hệ cộng đồng, đời sống sinh hoạt của đồng bào dân tộc thiểu số. Tên gọi thôn, địa giới thôn, địa điểm sinh hoạt cộng đồng và phương án bố trí cán bộ sau sắp xếp cần bảo đảm tính kế thừa, phù hợp thực tiễn, tạo được sự đồng thuận cao trong Nhân dân.

2. Mục tiêu

Sắp xếp từ 10 thôn hiện nay còn 05 thôn sau sáp nhập; giảm 05 đầu mối thôn, tương đương giảm khoảng 50% số lượng thôn so với hiện nay; Hình thành các 5 thôn mới có quy mô số hộ, số khẩu, diện tích và điều kiện quản lý phù hợp hơn với yêu cầu quản lý nhà nước ở cơ sở;

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của chi bộ, quản lý của ban cán sự thôn, hoạt động của ban công tác Mặt trận và các chi hội, đoàn thể; Tạo thuận lợi cho quản lý dân cư, quản lý đất đai, bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, chuyển đổi số, cải cách hành chính, triển khai chính sách dân tộc và an sinh xã hội;

Góp phần tiết kiệm ngân sách chi thường xuyên, tập trung nguồn lực đầu tư hạ tầng, thiết chế văn hóa, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân; Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn xã.

3. Nguyên tắc

Tuân thủ quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Nội vụ và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; Bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân theo quy định, tôn trọng ý kiến chính đáng của cộng đồng dân cư; Bảo đảm tiêu chuẩn quy mô số hộ theo hướng dẫn, đồng thời xem xét đầy đủ yếu tố đặc thù miền núi, địa hình chia cắt, dân cư phân tán, giao thông đi lại và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của từng khu vực;

Phù hợp địa giới tự nhiên, hệ thống giao thông, tập quán sinh hoạt, quan hệ cộng đồng, điều kiện sản xuất và thiết chế văn hóa hiện có; Hạn chế xáo trộn lớn, bảo đảm ổn định đời sống Nhân dân và hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; Kế thừa yếu tố lịch sử, văn hóa, tên gọi truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp của cộng đồng dân cư;

Đồng bộ với việc kiện toàn chi bộ, ban cán sự thôn, ban công tác Mặt trận, chi hội, chi đoàn và các tổ chức tự quản ở thôn sau sáp nhập.

III. ĐỀ ÁN SÁP NHẬP, SẮP XẾP THÔN

1. Tổng quan đề án

Căn cứ quy mô số hộ, số khẩu, diện tích tự nhiên, địa giới hành chính, đặc điểm dân cư, điều kiện giao thông, phong tục, tập quán và yêu cầu quản lý nhà nước ở cơ sở, UBND xã Ba Động xây dựng đề án sắp xếp 10 thôn hiện nay còn 05 thôn. 05 thôn mới được hình thành trên cơ sở sáp nhập các thôn hiện hữu có mối liên hệ về địa bàn, dân cư, sản xuất và sinh hoạt;

Đề án sắp xếp nhằm giảm đầu mối nhưng vẫn bảo đảm quản lý sát dân, gần dân; không chia cắt bất hợp lý cộng đồng dân cư; bảo đảm thuận lợi trong tổ chức sinh hoạt, triển khai nhiệm vụ chính trị, phát triển sản xuất, giữ gìn an ninh trật tự và thực hiện các chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Bảng đề án sáp nhập, sắp xếp thôn

TT	Tên thôn mới	Tổng số hộ (hộ)	Tổng số khẩu (người)	Thành phần sáp nhập/ghi chú
1	Bãi Ri	395	1.447	Sáp nhập thôn Huy Ba I (304 hộ, 1167 người) và một phần thôn Tân Long (91 hộ, 280 người)
2	Thôn Ba Thành	510	1.762	Sáp nhập thôn Làng Teng (325 hộ, 1120 người) và thôn Suối Loa (185 hộ, 642 người)
3	Thôn Hóc Kè	400	1.563	Sáp nhập thôn Hóc Kè (168 hộ, 643 người); thôn Huy Ba II (152 hộ, 612 người)
4	Thôn Ba Liên	404	1.487	Sáp nhập thôn Đá Chát (267 hộ, 976 người) và thôn Hương Chiên (137 hộ, 511 người)
5	Thôn Trường An	399	1.369	Sáp nhập thôn Trường An 1 (331 hộ, 1119 người) và thôn Trường An 2 (68 hộ, 250 người)

Ghi chú: Tổng số liệu trong phương án sắp xếp thôn được tổng hợp theo phụ lục phương án của xã Ba Động. Trường hợp có chênh lệch nhỏ so với số liệu dân số chung của xã do thời điểm, nguồn thống kê hoặc phạm vi tổng hợp khác nhau,

UBND xã tiếp tục rà soát, thống nhất số liệu chính thức với Công an xã, công chức thống kê, địa chính và các thôn trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Địa giới hành chính dự kiến của các thôn sau sáp nhập

STT	Tên thôn mới	Địa giới hành chính tiếp giáp/ghi chú
1	Thôn Bãi Ri	Thôn Bãi Ri liền kề các thôn: Trường An, Hóc Kè, Ba Thành (mới)
2	Thôn Ba Thành	Thôn Ba Thành liền kề các thôn: Trường An, Bãi Ri.
3	Thôn Hóc Kè	Thôn Hóc Kè liền kề các thôn: Trường An; Bãi Ri, Ba Liên.
4	Thôn Ba Liên	Thôn Ba Liên liền kề thôn Hóc Kè
5	Thôn Trường An	Thôn Trường An liền kề các thôn: Ba Thành, Hóc Kè, Bãi Ri.

4. Thuyết minh cụ thể từng thôn sau sáp nhập

4.1. Thôn Bãi Ri

Được hình thành trên cơ sở sáp nhập thôn Huy Ba I (304 hộ, 1167 người) và một phần thôn Tân Long (91 hộ, 280 người), có 395 hộ, 1.447 khẩu. Phương án này phù hợp với yêu cầu nâng quy mô thôn, giảm đầu mối quản lý, đồng thời kế thừa mối liên kết dân cư, giao thông, sản xuất nông - lâm nghiệp và sinh hoạt văn hóa giữa các khu vực. Sau sáp nhập, thôn có điều kiện thuận lợi hơn để củng cố chi bộ, ban cán sự thôn, ban công tác Mặt trận và các chi hội, đoàn thể.

4.2. Thôn Ba Thành

Được hình thành trên cơ sở sáp nhập thôn Làng Teng (325 hộ, 1120 người) và thôn Suối Loa (185 hộ, 642 người) có 510 hộ, 1.762 khẩu. Hai khu vực dân cư có mối liên hệ về địa giới, sản xuất, sinh hoạt cộng đồng và tập quán văn hóa; việc sáp nhập tạo quy mô quản lý hợp lý hơn, thuận lợi cho tuyên truyền, vận động Nhân dân, bảo vệ rừng, phòng chống thiên tai, quản lý dân cư, tổ chức phong trào ở cơ sở và giữ gìn an ninh, trật tự trên địa bàn giáp ranh.

4.3. Thôn Hóc Kè

Được hình thành trên cơ sở sáp nhập thôn Hóc Kè (168 hộ, 643 người); thôn Huy Ba II (152 hộ, 612 người); Một phần thôn Trường An 2 (tổ Hóc Kè) (43 hộ, 168 người); một phần của thôn Tân Long (37 hộ, 140 người, có 400 hộ, 1.563 khẩu. Việc sáp nhập phù hợp với địa giới tự nhiên, mối liên hệ cộng đồng và điều kiện sinh hoạt của Nhân dân; đồng thời tạo điều kiện tập trung nguồn lực xây dựng thiết chế văn hóa, phát triển sản xuất, quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở thôn.

4.4. Thôn Ba Liên

Được hình thành trên cơ sở sáp nhập thôn Đá Chát (267 hộ, 976 người) và thôn Hương Chiên (137 hộ, 511 người) có 404 hộ, 1487 khẩu. việc sáp nhập hai

thôn có vị trí địa lý liền kề, cùng chung phong tục, tập quán và có mối liên kết cộng đồng dân cư lâu dài; hệ thống giao thông kết nối thuận lợi, phù hợp với định hướng quy hoạch khu dân cư mới, yêu cầu giãn dân, giải phóng mặt bằng và phát triển hạ tầng tại địa phương, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và ổn định đời sống Nhân dân.

4.5. Thôn Trường An

Được hình thành trên cơ sở sáp nhập thôn Trường An 1 (331 hộ, 1119 người) và thôn Trường An 2 (68 hộ, 250 người) có 399 hộ, 1369 khẩu. Việc sáp nhập hai thôn có địa hình tương đồng, nằm trên cùng tuyến đường giao thông và có sự gắn kết chặt chẽ về cộng đồng dân cư, điều kiện sinh hoạt và sản xuất; hệ thống giao thông kết nối thuận lợi, phù hợp với định hướng quy hoạch khu dân cư mới, yêu cầu giãn dân, giải phóng mặt bằng và phát triển hạ tầng tại địa phương. Mặc dù thôn Trường An 1 bảo đảm tiêu chí về số hộ theo quy định, tuy nhiên thôn Trường An 2 chưa đủ tiêu chí và do vị trí địa lý, đặc điểm cộng đồng dân cư cũng như điều kiện kết nối thực tế nên không thuận lợi để sáp nhập với các thôn khác. Vì vậy, việc sắp xếp hai thôn thành một thôn mới là phù hợp thực tiễn, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và ổn định đời sống Nhân dân.

IV. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Tác động về tổ chức bộ máy

Phương án sắp xếp từ 10 thôn còn 05 thôn giúp giảm 05 đầu mối thôn, tương đương khoảng 50% số lượng thôn hiện nay. Việc giảm đầu mối tạo điều kiện tinh gọn ban cán sự thôn, ban công tác Mặt trận, các chi hội, chi đoàn và các tổ chức tự quản; đồng thời giúp Đảng ủy, UBND xã chỉ đạo, điều hành tập trung hơn, giảm tình trạng phân tán trong triển khai nhiệm vụ.

Sau sắp xếp, việc kiện toàn đội ngũ bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng ban công tác Mặt trận và người hoạt động không chuyên trách ở thôn có điều kiện lựa chọn theo hướng chất lượng hơn, chú trọng uy tín, năng lực, kinh nghiệm, khả năng vận động Nhân dân, am hiểu địa bàn, phong tục, tập quán và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Tác động về quản lý nhà nước

Các thôn mới có quy mô lớn hơn giúp UBND xã thuận lợi hơn trong quản lý dân cư, quản lý hộ gia đình, quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, bảo vệ rừng, phòng chống thiên tai, xây dựng nông thôn mới và triển khai chính sách an sinh xã hội. Việc giảm đầu mối cũng giúp rút ngắn quy trình truyền đạt chỉ đạo, nâng cao tính thống nhất trong tổ chức thực hiện.

Phương án sắp xếp tạo điều kiện cho việc số hóa dữ liệu dân cư, cập nhật thông tin hộ gia đình, đồng bộ hồ sơ hành chính, triển khai dịch vụ công trực tuyến và quản lý phản ánh kiến nghị ở cơ sở. Trong điều kiện quý I năm 2026 xã đã thực hiện số hóa 100% hồ sơ tiếp nhận tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, việc tổ chức lại thôn sẽ góp phần hỗ trợ mục tiêu xây dựng chính quyền số ở cấp xã.

3. Tác động về kinh tế - xã hội

Việc hình thành các thôn có quy mô phù hợp hơn giúp tập trung nguồn lực đầu tư hạ tầng, thiết chế văn hóa, giao thông nông thôn, công trình phục vụ dân sinh, hỗ trợ sản xuất, giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới. Các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có điều kiện triển khai hiệu quả hơn khi đầu mối quản lý cơ sở được tinh gọn.

Sau sáp nhập, quy mô cộng đồng lớn hơn tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các tổ, nhóm sản xuất, phát triển kinh tế hộ, kinh tế rừng, chăn nuôi, trồng trọt, chuyển giao kỹ thuật, tuyên truyền bảo vệ môi trường, thu gom chất thải rắn sinh hoạt, vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế, giữ gìn vệ sinh môi trường và thực hiện nếp sống văn minh ở khu dân cư.

4. Tác động về quốc phòng – an ninh

Phương án sắp xếp góp phần củng cố thể trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân; nâng cao khả năng nắm tình hình ở cơ sở, quản lý địa bàn, quản lý cư trú, phát hiện và xử lý sớm các vấn đề phát sinh. Các thôn sau sáp nhập có điều kiện xây dựng lực lượng nòng cốt, tổ hòa giải, tổ tự quản, dân quân và mạng lưới người có uy tín hiệu quả hơn.

Trong quá trình triển khai, Công an xã và Ban Chỉ huy Quân sự xã cần chủ động nắm chắc tình hình, nhất là tại các khu vực giáp ranh, địa bàn rộng, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực có nguy cơ phát sinh tranh chấp đất đai, mâu thuẫn nội bộ hoặc phản ánh, kiến nghị. Việc sắp xếp chỉ đạt hiệu quả bền vững khi gắn với bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và giữ gìn đoàn kết trong Nhân dân.

5. Tác động về văn hóa - xã hội, cộng đồng dân cư

Ba Động là địa bàn có tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số cao, do đó việc sáp nhập thôn phải đặc biệt chú trọng yếu tố văn hóa, phong tục, tập quán, tên gọi truyền thống, không gian sinh hoạt cộng đồng và vai trò của già làng, người có uy tín. Phương án sắp xếp phải bảo đảm không làm mất đi bản sắc văn hóa, không chia cắt cộng đồng một cách cơ học và không làm suy giảm vai trò tự quản của Nhân dân.

Tên thôn sau sáp nhập được lựa chọn trên cơ sở kế thừa tên gọi quen thuộc, có tính đại diện, dễ nhận diện, phù hợp với truyền thống địa phương. Việc bố trí điểm sinh hoạt cộng đồng, nhà văn hóa, nơi họp dân cần tính toán thuận tiện cho đa số Nhân dân; đối với các khu dân cư xa trung tâm thôn mới có thể duy trì điểm sinh hoạt cụm dân cư để bảo đảm quyền tham gia sinh hoạt cộng đồng của người dân.

V. LỢI ÍCH SAU SÁP XẾP

Tinh gọn đầu mối quản lý ở cơ sở, giảm từ 10 thôn còn 05 thôn, tạo điều kiện nâng cao tính tập trung, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Tăng quy mô thôn, nâng cao chất lượng hoạt động tự quản cộng đồng; tạo điều kiện lựa chọn đội ngũ cán bộ thôn có uy tín, năng lực, trách nhiệm, đủ khả năng tham gia quản lý địa bàn, tuyên truyền, vận động Nhân dân và triển khai các nhiệm vụ ở cơ sở.

Tiết kiệm ngân sách chi thường xuyên cho đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn; đồng thời có điều kiện tập trung nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm như đầu tư hạ tầng, chuyển đổi số, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế nông thôn và nâng cao chất lượng dịch vụ công.

Tạo nền tảng thuận lợi cho cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu dân cư, quản lý hộ gia đình, quản lý đất đai, hồ sơ hành chính, triển khai dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ và thực hiện chính quyền số ở cấp xã.

Củng cố sự lãnh đạo của chi bộ, vai trò quản lý của ban cán sự thôn, vai trò tập hợp, vận động của ban công tác Mặt trận và các chi hội, đoàn thể; phát huy vai trò già làng, người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

Góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu quả nắm tình hình, quản lý địa bàn, phòng ngừa, xử lý mâu thuẫn, tranh chấp và các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở.

Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận trong thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy và phát triển địa phương.

VI. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giải pháp về lãnh đạo, chỉ đạo

Đảng ủy xã lãnh đạo toàn diện quá trình sáp nhập, sắp xếp thôn; UBND xã trực tiếp tham mưu, tổ chức thực hiện; HĐND xã thực hiện chức năng giám sát; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

Thành lập Ban Chỉ đạo hoặc Tổ công tác cấp xã về sáp nhập, sắp xếp thôn do đồng chí lãnh đạo chủ chốt của xã phụ trách; phân công rõ trách nhiệm từng thành viên gắn với từng địa bàn, từng nhóm nhiệm vụ cụ thể như rà soát số liệu, tuyên truyền, lấy ý kiến Nhân dân, bảo đảm an ninh trật tự, hoàn thiện hồ sơ và tổ chức thực hiện sau khi phương án được phê duyệt.

Duy trì chế độ giao ban, báo cáo tiến độ; kịp thời nắm bắt, xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh; bảo đảm mọi nội dung triển khai đều đúng quy trình, đúng thẩm quyền, công khai, minh bạch, có hồ sơ chứng minh đầy đủ.

2. Giải pháp về tuyên truyền, tạo đồng thuận

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết, lợi ích và lộ trình sáp nhập thôn; chú trọng giải thích rõ việc sắp xếp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, phục vụ Nhân dân tốt hơn, không làm thay đổi quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

Phát huy vai trò của bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng ban công tác Mặt trận, già làng, người có uy tín, cán bộ hưu trí, hội viên, đoàn viên trong tuyên truyền, vận động. Nội dung tuyên truyền cần ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp trình độ tiếp nhận thông tin của Nhân dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số.

Thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, phản ánh, kiến nghị của Nhân dân; kịp thời giải thích, định hướng, xử lý thông tin chưa chính xác, không để phát sinh dư luận phức tạp, khiếu nại, tố cáo, mâu thuẫn kéo dài.

3. Giải pháp về lấy ý kiến Nhân dân

Xây dựng kế hoạch lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình hoặc hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền. Việc lấy ý kiến phải bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, có danh sách, biên bản, kết quả tổng hợp rõ ràng.

Niêm yết công khai dự thảo Đề án, phương án sắp xếp, tên thôn mới, số hộ, số khẩu, diện tích, địa giới hành chính, phương án sử dụng cơ sở vật chất, dự kiến kiện toàn tổ chức ở thôn sau sáp nhập tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa thôn và các điểm sinh hoạt cộng đồng phù hợp.

Tổng hợp đầy đủ ý kiến đồng thuận, chưa đồng thuận, các kiến nghị, đề xuất của Nhân dân; nghiên cứu giải trình, tiếp thu, điều chỉnh phù hợp trước khi hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền.

4. Giải pháp về sắp xếp đội ngũ cán bộ thôn

Rà soát toàn bộ đội ngũ bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng ban công tác Mặt trận, chi hội trưởng, chi đoàn trưởng và người hoạt động không chuyên trách ở các thôn thuộc diện sáp nhập. Trên cơ sở đó, xây dựng phương án bố trí nhân sự thôn mới theo hướng tinh gọn, lựa chọn người có uy tín, năng lực, kinh nghiệm, phẩm chất đạo đức, trách nhiệm và khả năng vận động Nhân dân.

Thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp theo quy định hiện hành và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, không để ảnh hưởng lớn đến tư tưởng cán bộ cơ sở.

Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ cán bộ thôn sau sáp nhập, trong đó chú trọng kỹ năng quản lý dân cư, hòa giải ở cơ sở, tuyên truyền vận động, nắm bắt dư luận xã hội, chuyển đổi số, sử dụng phần mềm, phối hợp bảo đảm an ninh trật tự và thực hiện chính sách dân tộc.

5. Giải pháp về cơ sở vật chất, nhà văn hóa thôn

Rà soát toàn bộ nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng, trang thiết bị, tài sản công, hồ sơ, tài liệu của các thôn thuộc diện sáp nhập. Xây dựng phương án quản lý, sử dụng, bàn giao, khai thác hiệu quả, tránh lãng phí, thất thoát, xuống cấp tài sản.

Ưu tiên lựa chọn điểm sinh hoạt chính của thôn mới tại vị trí thuận lợi cho đa số Nhân dân; đối với các khu dân cư xa trung tâm, có thể tiếp tục duy trì nhà

văn hóa hoặc điểm sinh hoạt cũ làm điểm sinh hoạt cụm dân cư, nơi tổ chức họp dân, sinh hoạt văn hóa, thể thao, tuyên truyền chính sách, phòng chống thiên tai khi cần thiết.

Kết hợp việc sắp xếp nhà văn hóa thôn với kế hoạch đầu tư hạ tầng nông thôn, xây dựng nông thôn mới, phát triển thiết chế văn hóa cơ sở, bảo đảm phù hợp điều kiện ngân sách và nhu cầu thực tế của Nhân dân.

6. Giải pháp về cập nhật hồ sơ, dữ liệu, địa giới

Cập nhật tên thôn mới trong hồ sơ quản lý dân cư, hộ tịch, đất đai, bảo hiểm, giáo dục, y tế, các phần mềm quản lý nhà nước, cơ sở dữ liệu dân cư và các hệ thống thông tin có liên quan. Việc cập nhật phải bảo đảm đồng bộ, chính xác, không làm ảnh hưởng quyền lợi hợp pháp của người dân.

Phối hợp Công an xã rà soát số hộ, số khẩu, dữ liệu cư trú, biến động dân cư; phối hợp công chức địa chính - thống kê rà soát bản đồ, diện tích, địa giới, mốc ranh giới, tài sản công và hồ sơ quản lý đất đai. Trường hợp số liệu có chênh lệch, phải kịp thời đối chiếu, thống nhất trước khi trình phê duyệt chính thức.

Lập hồ sơ lưu trữ đầy đủ gồm Đề án, phụ lục số liệu, bản đồ, biên bản họp dân, kết quả lấy ý kiến, báo cáo giải trình, văn bản thẩm định, nghị quyết thông qua, quyết định phê duyệt và tài liệu bàn giao sau sáp nhập.

7. Giải pháp bảo đảm quốc phòng - an ninh

Công an xã chủ trì, phối hợp Ban Chỉ huy Quân sự xã, Mặt trận, đoàn thể và các thôn xây dựng kế hoạch nắm tình hình trước, trong và sau sáp nhập; chủ động phòng ngừa các vấn đề phát sinh về an ninh trật tự, tranh chấp, khiếu nại, mâu thuẫn nội bộ trong Nhân dân.

Kiện toàn tổ an ninh trật tự, tổ hòa giải, tổ tự quản, lực lượng dân quân, mạng lưới người có uy tín ở các thôn mới; bảo đảm mỗi thôn sau sáp nhập đều có lực lượng nòng cốt đủ khả năng phối hợp xử lý tình huống tại cơ sở.

Gắn sắp xếp thôn với xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh nhân dân, bảo vệ rừng, bảo vệ tài nguyên, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và giữ gìn ổn định vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

VII. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

STT	Nội dung giai đoạn	Nhiệm vụ chủ yếu	Ghi chú
1	Giai đoạn chuẩn bị	Rà soát số liệu dân cư, diện tích, địa giới; hoàn thiện dự thảo Đề án; xin ý kiến Đảng ủy, HĐND, MTTQ, các cơ quan chuyên môn; chuẩn bị tài liệu tuyên truyền, bảng biểu, phụ lục, dự thảo kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân.	Thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn và thời gian cụ thể của cấp có thẩm quyền

2	Giai đoạn tuyên truyền, lấy ý kiến Nhân dân	Tổ chức tuyên truyền, niêm yết công khai phương án; tổ chức họp thôn hoặc lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình theo quy định; tổng hợp kết quả lấy ý kiến; giải trình, tiếp thu, hoàn thiện phương án.	Thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn và thời gian cụ thể của cấp có thẩm quyền
3	Giai đoạn trình cấp có thẩm quyền	UBND xã hoàn thiện hồ sơ; trình HĐND xã xem xét, thông qua theo thẩm quyền; báo cáo UBND cấp trên và cơ quan chuyên môn thẩm định, xem xét, quyết định.	Thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn và thời gian cụ thể của cấp có thẩm quyền
4	Giai đoạn tổ chức thực hiện sau phê duyệt	Công bố quyết định sáp nhập thôn; kiện toàn chi bộ, ban cán sự thôn, ban công tác Mặt trận, các chi hội, đoàn thể; bàn giao hồ sơ, tài sản; cập nhật dữ liệu hành chính, dân cư, đất đai, hộ tịch; theo dõi, kiểm tra, đánh giá sau sáp nhập.	Thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn và thời gian cụ thể của cấp có thẩm quyền

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – xã hội xã tham mưu UBND xã xây dựng, hoàn thiện Đề án; tổng hợp hồ sơ, phụ lục, văn bản trình; phối hợp các bộ phận liên quan chuẩn bị nội dung họp, lấy ý kiến, báo cáo giải trình, tiếp thu; tham mưu UBND xã trình HĐND xã và cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Phòng Kinh tế, công chức địa chính - thống kê và các bộ phận chuyên môn liên quan rà soát diện tích tự nhiên, địa giới hành chính, bản đồ, cơ sở hạ tầng, nhà văn hóa, tài sản công, điều kiện sản xuất, giao thông, dân cư; tham mưu phương án cập nhật hồ sơ địa giới, hồ sơ đất đai, thống kê, tài sản công sau sáp nhập; Tham mưu bố trí kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền, tổ chức họp dân, lấy ý kiến, in ấn tài liệu, chỉnh lý hồ sơ, cập nhật dữ liệu, làm biển tên thôn và thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư theo quy định.

3. Công an xã Rà soát, xác nhận số hộ, số khẩu, dữ liệu dân cư, biến động cư trú; đánh giá tác động về an ninh trật tự; xây dựng phương án bảo đảm an ninh trước, trong và sau khi lấy ý kiến, công bố và tổ chức thực hiện sáp nhập thôn; phối hợp cập nhật dữ liệu cư trú theo tên thôn mới.

4. Ban Chỉ huy Quân sự xã Rà soát, đánh giá tác động của phương án sáp nhập đến công tác quốc phòng, dân quân, địa bàn phòng thủ, tuyến quân, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; phối hợp kiện toàn lực lượng dân quân, lực lượng nòng cốt ở các thôn sau sáp nhập.

5. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội Chủ trì, phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với quá trình sáp nhập; nắm bắt dư luận, tổng hợp ý kiến, kiến

ng nghị của Nhân dân; phối hợp kiện toàn ban công tác Mặt trận, các chi hội, chi đoàn ở thôn mới.

6. Các chi bộ, ban cán sự thôn Tổ chức tuyên truyền, họp dân, lấy ý kiến Nhân dân theo kế hoạch; phối hợp rà soát số liệu, địa giới, tài sản, nhà văn hóa, đội ngũ cán bộ thôn; tham gia bàn giao hồ sơ, tài sản, công việc sau khi có quyết định sáp nhập; giữ ổn định tình hình tại địa bàn.

7. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã Phối hợp cập nhật thông tin, tuyên truyền, cập nhật, cung cấp, niêm yết công khai và tuyên truyền đầy đủ các thông tin liên quan đến chủ trương, phương án sắp xếp, sáp nhập thôn theo quy định của cấp có thẩm quyền. Đồng thời, tổ chức phổ biến đến Nhân dân về mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết, lộ trình thực hiện, các nội dung thay đổi về tổ chức, tên gọi, địa giới và các chế độ, chính sách liên quan sau sắp xếp (nếu có) nhằm tạo sự thống nhất, đồng thuận trong Nhân dân; Trung tâm phối hợp thực hiện công tác thông tin, truyền thông thông qua các hình thức phù hợp như hệ thống thông tin cơ sở, niêm yết công khai, trang thông tin điện tử và các kênh truyền thông khác.

8. Trung tâm Phục vụ hành chính công, xã Phối hợp cập nhật thông tin tên thôn mới trong quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; hướng dẫn người dân thực hiện hồ sơ, giấy tờ liên quan sau khi sắp xếp; bảo đảm việc thay đổi tên thôn không gây phiền hà, phát sinh thủ tục không cần thiết cho người dân.

IX. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thẩm định, phê duyệt phương án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Ba Động từ 10 thôn còn 05 thôn theo nội dung Đề án này;

- Đề nghị hướng dẫn cụ thể quy trình kiện toàn tổ chức chi bộ, ban cán sự thôn, ban công tác Mặt trận, các chi hội, chi đoàn và tổ chức tự quản sau khi sáp nhập;

- Đề nghị quan tâm bố trí kinh phí hỗ trợ công tác tuyên truyền, lấy ý kiến Nhân dân, chỉnh lý hồ sơ, cập nhật dữ liệu, làm biển tên thôn, sắp xếp cơ sở vật chất, nhà văn hóa, thiết chế cơ sở sau sáp nhập;

- Đề nghị hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sáp nhập, bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch, ổn định tư tưởng cán bộ cơ sở;

- Đề nghị quan tâm đầu tư hạ tầng giao thông, nhà văn hóa, thiết chế văn hóa, hạ tầng số và các công trình thiết yếu cho các thôn mới sau sáp nhập, nhất là địa bàn miền núi, dân cư phân tán, tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số cao.

X. KẾT LUẬN

Việc sáp nhập, sắp xếp thôn trên địa bàn xã Ba Động từ 10 thôn còn 05 thôn là cần thiết, khách quan, phù hợp chủ trương của Trung ương, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, chỉ đạo của cấp trên và tình hình thực tiễn địa phương. Phương án bảo đảm giảm đầu mối, nâng quy mô thôn, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội,

xây dựng nông thôn mới, chuyển đổi số, giữ vững quốc phòng, an ninh, bảo tồn bản sắc văn hóa và ổn định đời sống Nhân dân.

UBND xã Ba Động kính trình cấp có thẩm quyền xem xét, thẩm định, phê duyệt để tổ chức triển khai thực hiện theo quy định. Trong quá trình thực hiện, UBND xã tiếp tục rà soát, cập nhật, hoàn thiện số liệu, hồ sơ, phụ lục, bản đồ và các nội dung có liên quan; bảo đảm việc sáp nhập thôn được thực hiện dân chủ, công khai, đúng quy định, tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân và góp phần xây dựng xã Ba Động phát triển ổn định, bền vững./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- UB MTTQ và các Đoàn thể cấp xã (để p/h);
- Các thôn (để t/h);
- Đài Phát thanh xã (để t/b);
- Lưu: VT, VHXXH_(hồttu).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sinh